

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động
của nhà trường năm học 2024 - 2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC CHU VĂN AN

*Căn Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;
Căn cứ Nghị định 59/2023/NĐ-CP, ngày 14/08/2023 của Chính phủ Quy
định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;
Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 09 năm 2020 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học quy định về
chức năng, quyền hạn của hiệu trưởng trường tiểu học;
Căn cứ tình hình và điều kiện thực tế của đơn vị.*

QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường năm học 2024 - 2025.
- Điều 2.** Quyết định có hiệu lực từ ngày ký;
- Điều 3.** Quy chế này được áp dụng cho các hoạt động dân chủ của nhà trường theo quy định và có hiệu lực kể từ ngày ký;
- Điều 4.** Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như Điều 4;
- Lưu VT.



Nguyễn Thị Hương



Thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường năm học 2024 - 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số 036/QĐ-THCVA ngày 20 tháng 9 năm 2024
của hiệu trưởng Trường Tiểu học Chu Văn An)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích việc thực hiện dân chủ trong nhà trường

1. Thực hiện dân chủ trong nhà trường nhằm thực hiện tốt nhất, có hiệu quả nhất những điều Luật Giáo dục quy định theo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" trong các hoạt động của nhà trường thông qua các hình thức dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện; đảm bảo cho công dân, cơ quan, tổ chức được quyền giám sát, kiểm tra, đóng góp ý kiến tham gia xây dựng sự nghiệp giáo dục, làm cho giáo dục thực sự là của dân, do dân và vì dân;

2. Thực hiện dân chủ trong nhà trường nhằm phát huy quyền làm chủ và huy động tiềm năng trí tuệ của hiệu trưởng, nhà giáo, người học, đội ngũ cán bộ, công chức trong nhà trường theo luật định, góp phần xây dựng nền nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động của nhà trường, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội, thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và luật pháp Nhà nước;

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong nhà trường

1. Mở rộng dân chủ phải đảm bảo có sự lãnh đạo của tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện trách nhiệm của Hiệu trưởng và phát huy vai trò của các tổ chức, các đoàn thể trong nhà trường;

2. Thực hiện dân chủ trong nhà trường phù hợp với Hiến pháp và Pháp luật; quyền phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm; dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương trong nhà trường; không cản trở hoạt động bình thường của đơn vị.

3. Bảo đảm quyền của công dân, cán bộ, viên chức, người lao động được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

4. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

5. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ ở cơ sở.

6. Tôn trọng ý kiến đóng góp của Nhân dân, kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của Nhân dân.

7. Xử lý nghiêm minh những hành vi lợi dụng dân chủ, xâm phạm quyền tự do dân chủ làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của nhà trường.

Điều 3. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định những nội dung liên quan đến việc thực hiện dân chủ

trong hoạt động của trường Tiểu học Chu Văn An.

Công dân là cán bộ, viên chức, người lao động thực hiện dân chủ tại trường Tiểu học Chu Văn An.

Chương II

THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG

MỤC 1. TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG

Điều 4. Trách nhiệm chung

1. Tổ chức thực hiện những quy định về trách nhiệm của nhà trường, nhà giáo, cán bộ, viên chức, của người học trong Quy chế này;

2. Lắng nghe và tiếp thu những ý kiến của cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường và có các biện pháp giải quyết đúng theo chế độ, chính sách hiện hành của nhà nước, theo nội quy, quy chế, điều lệ của nhà trường và phù hợp với thẩm quyền, trách nhiệm được giao cho Hiệu trưởng. Trong trường hợp vượt quá thẩm quyền giải quyết của Hiệu trưởng thì phải thông báo cho cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường biết và báo cáo lên cấp trên;

3. Thực hiện chế độ hội họp theo đúng định kỳ:

Họp toàn thể Hội đồng sư phạm nhà trường: 1 lần/tháng.

Tổ chức Hội nghị viên chức – người lao động: 1 lần/năm. Định kỳ 6 tháng một lần, phối hợp với ban chấp hành công đoàn nhà trường đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết hội nghị; thông báo kết quả kiểm tra, đánh giá đến toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động trong nhà trường.

5. Thực hiện chế độ công khai tài chính theo quy định của nhà nước. Công khai các quyền lợi, chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ, công chức, người học;

6. gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh chống những biểu hiện không dân chủ trong nhà trường, như: cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giầu điểm, bung bít, làm sai sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác;

7. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong quản lý nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể, các cá nhân trong nhà trường, phát huy dân chủ trong tổ chức hoạt động của nhà trường:

+ Tiếp thu nghiêm túc chủ trương cấp trên.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện, xin ý kiến chỉ đạo của Chi bộ và cấp trên.

+ Phân công Phó hiệu trưởng phụ trách và triển khai kế hoạch, báo cáo kết quả với Hiệu trưởng.

8. Bảo vệ và giữ gìn uy tín của nhà trường;

9. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra hoạt động của cấp dưới trực tiếp trong việc thực hiện dân chủ và giải quyết kịp thời những kiến nghị của cấp dưới theo thẩm quyền được giao;

10. Phối hợp với tổ chức công đoàn trong nhà trường tổ chức Hội nghị cán

bộ, viên chức mỗi năm một lần theo quy định của Nhà nước;

Điều 5. Những việc Hiệu trưởng phải lấy ý kiến tham gia đóng góp và xây dựng của các cá nhân hoặc các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường trước khi quyết định

1. Kế hoạch phát triển, tuyển sinh, dạy học, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của nhà trường trong năm học;
2. Những vấn đề về chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức bộ máy trong nhà trường;
3. Kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo, cán bộ, công chức;
4. Kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường, các hoạt động dịch vụ của nhà trường;
5. Các biện pháp tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng hàng năm, lễ lới làm việc, xây dựng nội quy, quy chế trong nhà trường;
6. Các báo cáo sơ kết, tổng kết theo định kỳ trong năm học;

Điều 6. Nội dung Hiệu trưởng phải công khai

Trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật, Hiệu trưởng phải công khai trong nội bộ nhà trường các nội dung sau đây:

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến tổ chức và hoạt động của nhà trường;
2. Kế hoạch công tác hằng năm, hằng quý, hằng tháng của nhà trường;
3. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền quyết định và các nguồn tài chính khác; tình hình thực hiện dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách hằng năm của nhà trường; kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (nếu có);
4. Tiêu chuẩn, định mức, thủ tục hành chính về tài sản công; tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công được giao quản lý, sử dụng;
5. Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công; nguyên tắc, tiêu chí, căn cứ xác định danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; kế hoạch, chương trình đầu tư công của cơ quan, đơn vị, vốn bố trí theo từng năm, tiến độ thực hiện và giải ngân vốn chương trình đầu tư công; kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm gồm danh mục dự án và mức vốn đầu tư công cho từng dự án; tình hình huy động các nguồn lực và nguồn vốn khác tham gia thực hiện dự án đầu tư công; tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án; tiến độ thực hiện và giải ngân của dự án; kết quả nghiệm thu, đánh giá chương trình, dự án; quyết toán vốn đầu tư công;
6. Việc tuyển dụng, tiếp nhận, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, quy hoạch, chuyển đổi vị

trí công tác; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, chấm dứt hợp đồng làm việc; đi công tác nước ngoài; giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch của nhà trường;

7. Kết luận của cấp có thẩm quyền về vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong nhà trường; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

8. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong nội bộ nhà trường;

9. Nội quy, quy chế, quy định, quy tắc ứng xử trong cơ quan, đơn vị;

10. Kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của cán bộ, viên chức, người lao động về những nội dung cán bộ, viên chức, người lao động tham gia ý kiến quy định tại Điều 53 của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022;

11. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến hoạt động của đơn vị;

Điều 7. Hình thức và thời điểm công khai

1. Các hình thức công khai thông tin bao gồm:

a) Niêm yết thông tin;

b) Thông báo qua hệ thống thông tin nội bộ hoặc đăng tải trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị;

c) Thông báo tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị;

d) Thông báo bằng văn bản đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị;

đ) Thông qua người phụ trách các bộ phận của cơ quan, đơn vị để thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;

e) Thông báo bằng văn bản đến tổ chức đảng, Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan, đơn vị để thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị;

g) Các hình thức khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị.

2. Nội dung thông tin quy định tại Điều 46 của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 phải được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Điều 8. Tổ chức thực hiện công khai thông tin ở nhà trường

1. Có trách nhiệm tổ chức đăng tải các thông tin quy định tại Điều 46 của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 trên trang thông tin điện tử <http://c1chuvanana.pgddaksong.edu.vn> ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày bắt

đầu đăng tin hoặc gửi thông tin, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Cùng với việc thực hiện công khai thông tin bằng các hình thức quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022, căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung cần công khai, hiệu trưởng có thể quyết định lựa chọn thêm các hình thức công khai khác quy định tại khoản 1 Điều 47 của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, bảo đảm để cán bộ, viên chức, người lao động tiếp cận thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời, thuận lợi.

3. Có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin theo yêu cầu của cán bộ, viên chức, người lao động đối với những thông tin trong thời hạn công khai mà chưa được công khai, thông tin đã hết thời hạn công khai hoặc thông tin đang được công khai nhưng vì lý do bất khả kháng mà người yêu cầu không thể tiếp cận được.

4. Có thể xác định thêm các nội dung thông tin cần công khai, hình thức công khai, việc áp dụng các hình thức công khai đối với từng loại nội dung thông tin nhất định và cách thức thực hiện, việc cung cấp thông tin theo yêu cầu trong quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường phù hợp với đặc điểm tổ chức, hoạt động, điều kiện thực tế của đơn vị và không trái với quy định tại Mục này.

5. Trường hợp pháp luật có quy định khác về hình thức, cách thức thực hiện công khai đối với nội dung thông tin cụ thể thì áp dụng theo quy định đó.

MỤC 2

NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC BÀN, QUYẾT ĐỊNH, THAM GIA Ý KIẾN, KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Điều 9. Trách nhiệm chung

1. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của nhà giáo theo quy định của Luật Giáo dục;

2. Tham gia đóng góp ý kiến về những nội dung quy định tại Điều 5, Quy chế này;

3. Kiên quyết đấu tranh chống những hiện tượng bè phái, mất đoàn kết, cửa quyền, quan liêu và những hoạt động khác vi phạm dân chủ, kỷ cương, nề nếp trong nhà trường;

4. Thực hiện đúng những quy định trong Luật công chức, viên chức; Luật phòng chống tham nhũng;

5. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo, cán bộ, công chức; tôn trọng đồng nghiệp và người học; bảo vệ uy tín của nhà trường;

Điều 10. Những việc nhà giáo, cán bộ, viên chức, người lao động được bàn và quyết định

1. Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân ở đơn vị.

2. Việc thu, chi, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp của cán bộ, viên

chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị ngoài các khoản đã được pháp luật quy định.

3. Nội dung nghị quyết hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động.

4. Các công việc tự quản khác trong nội bộ đơn vị không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

Điều 11. Hình thức cán bộ, viên chức, người lao động bàn và quyết định

1. Cán bộ, viên chức, người lao động tại đơn vị bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 49 của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 tại hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động trên cơ sở đề xuất của Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường, hiệu trưởng hoặc khi có ít nhất một phần ba tổng số cán bộ, viên chức, người lao động của đơn vị cùng đề nghị.

2. Trường hợp không thể tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động của đơn vị vì lý do bất khả kháng hoặc hội nghị đã được triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn không có đủ số người tham dự quy định tại điểm c khoản 2 Điều 51 của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 thì hiệu trưởng sau khi đã thống nhất với Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường quyết định tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến của toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động trong đơn vị.

Điều 12. Những nội dung cán bộ, viên chức, người lao động tham gia ý kiến trước khi lãnh đạo nhà trường quyết định

1. Giải pháp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

2. Kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị.

3. Tổ chức phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị.

4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của cơ quan, đơn vị.

5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu Nhân dân.

6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; bầu cử, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

7. Thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

8. Dự thảo quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị.

9. Dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị (nếu có).

10. Các dự thảo nội quy, quy chế khác của cơ quan, đơn vị.

11. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị.

Điều 13. Hình thức cán bộ, viên chức, người lao động tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, cán bộ, viên chức, người lao động có thể tham gia ý kiến thông qua một hoặc một số hình thức sau đây:

1. Tham gia ý kiến trực tiếp với người đứng đầu hoặc thông qua người phụ trách các bộ phận của đơn vị;

2. Thông qua hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động và các cuộc họp, hội nghị khác của đơn vị;

3. Thể hiện ý kiến qua phiếu lấy ý kiến trực tiếp hoặc dự thảo văn bản do cấp có thẩm quyền gửi;

4. Tham gia ý kiến qua hòm thư góp ý, đường dây nóng, hệ thống thông tin nội bộ hoặc cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của nhà trường.

5. Thông qua Công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác tại đơn vị;

6. Các hình thức khác không trái với quy định của pháp luật và được quy định trong quy chế thực hiện dân chủ của đơn vị.

Điều 14. Nội dung cán bộ, viên chức, người lao động kiểm tra, giám sát

1. Cán bộ, viên chức, người lao động kiểm tra việc thực hiện các nội dung mà tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã bàn và quyết định quy định tại Điều 49 của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022.

2. Cán bộ, viên chức, người lao động giám sát việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở và việc thực hiện chính sách, pháp luật của người đứng đầu, ban lãnh đạo, người có thẩm quyền của đơn vị, hành vi hành chính của người thực thi công vụ, nhiệm vụ tại đơn vị.

Điều 15. Hình thức cán bộ, viên chức, người lao động kiểm tra, giám sát

1. Cán bộ, viên chức, người lao động trực tiếp thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua:

a) Hoạt động học tập, công tác, sinh hoạt của cán bộ, viên chức, người lao động ở đơn vị;

b) Quan sát, tìm hiểu, giao tiếp với người có chức vụ, quyền hạn, cán bộ, viên chức, người lao động khác trong đơn vị;

c) Tiếp cận các thông tin được công khai; các thông tin, báo cáo của đơn vị hoặc người được giao quản lý, thực hiện các nội dung cán bộ, viên chức, người lao động đã bàn và quyết định;

d) Tham dự hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động.

2. Cán bộ, viên chức, người lao động thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở đơn vị.

Điều 16. Xử lý kết quả kiểm tra, giám sát của cán bộ, viên chức, người lao động

1. Thông qua việc kiểm tra, giám sát trực tiếp, cán bộ, viên chức, người lao động tham gia nhận xét, góp ý kiến về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu, ban lãnh đạo, người quản lý, phụ trách trực tiếp, những người có thẩm quyền khác tại đơn vị; tích cực tham gia ý kiến góp phần xây dựng nội bộ đơn vị trong sạch, vững mạnh.

K. S. C.
Đ. N. C.
J. H. C.
J. V. A. N.
Q. *

2. Khi phát hiện hành vi, nội dung có dấu hiệu vi phạm, cán bộ, viên chức, người lao động có quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật hoặc kiến nghị, phản ánh đến người đứng đầu đơn vị, đến tổ chức Công đoàn hoặc các tổ chức đoàn thể khác mà mình là thành viên được thành lập và hoạt động ở đơn vị hoặc phản ánh, đề nghị Ban Thanh tra nhân dân xem xét, thực hiện kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ.

MỤC 3

NHỮNG VIỆC HỌC SINH, PHỤ HUYNH HỌC SINH ĐƯỢC BIẾT VÀ THAM GIA Ý KIẾN

Điều 17. Những việc học sinh, phụ huynh học sinh được biết

1. Chủ trương, chế độ, chính sách của Nhà nước, của Ngành và những quy định của nhà trường đối với người học;
2. Kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch giảng dạy của nhà trường hàng năm;
3. Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;
4. Chủ trương, kế hoạch tổ chức cho người học phấn đấu trở thành Đội viên;

Điều 18. Những việc học sinh, phụ huynh học sinh được tham gia ý kiến

1. Nội quy, quy định của nhà trường có liên quan đến người học;
2. Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong nhà trường có liên quan đến người học;
3. Về giảng dạy, học tập, ..., thông qua biên bản họp cha mẹ học sinh, ít nhất 3 lần/ năm;

MỤC 4

TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ TRƯỜNG

Điều 19. Trách nhiệm của nhà trường

Hiệu trưởng thực hiện hoặc phân công cho cấp dưới thực hiện những việc sau đây:

1. Phổ biến ngay từ đầu năm học về những nội dung liên quan đến trách nhiệm của người học, nhà giáo, cán bộ, công chức trong nhà trường:

Kế hoạch năm học.

Nội quy học sinh, giáo viên.

Quy chế dân chủ trường học.

Tiêu chuẩn xếp loại học sinh.

2. Thông báo công khai những quy định về tuyển sinh, nội quy, quy chế, học tập, kết quả thi, tiêu chuẩn đánh giá xếp loại, khen thưởng, kỉ luật.

3. Định kỳ ít nhất trong một năm học có 3 lần (đầu năm học, giữa năm học, cuối năm học), tổ chức hội nghị các bậc cha mẹ của người học để thông báo kế hoạch và nhiệm vụ năm học, trách nhiệm của các bậc cha mẹ, sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình của người học, thông báo kết quả học tập, rèn luyện của người học:

a) Họp Ban đại diện CMHS đầu năm:

+ Thông báo nhiệm vụ kế hoạch năm học.

+ Thông báo kết quả giáo dục của trường năm học qua và phương hướng của năm học mới.

+ Nêu trách nhiệm của cha mẹ học sinh trong việc phối hợp với nhà trường giáo dục con cái.

+ Phổ biến các chế độ, chính sách liên quan đến học sinh.

+ Bàn kế hoạch tổ chức giáo dục, tổ chức học tập cho học sinh đạt hiệu quả.

+ Bầu Ban đại diện CMHS nhà trường và Ban đại diện CMHS các lớp.

b) Họp Ban đại diện CMHS cuối học kỳ I:

+ Sơ kết công tác của lớp, của Ban đại diện CMHS trong học kỳ I.

+ Báo cáo kết quả học tập và rèn luyện của từng học sinh.

+ Góp ý kiến với nhà trường về công tác giáo dục.

c) Họp Ban đại diện CMHS cuối năm học:

+ Tổng kết thành tích lớp và của Ban đại diện CMHS trong năm.

+ Thông báo kết quả học tập, rèn luyện của từng học sinh.

+ Công bố danh sách học sinh lên lớp, thi lại, ở lại lớp, rèn luyện trong hè.

+ Góp ý kiến với nhà trường về công tác giáo dục.

4. Giáo viên chủ nhiệm lớp là người đại diện cho nhà trường tổ chức các hoạt động thực hiện dân chủ của lớp mình, thường xuyên tiếp thu và tổng hợp ý kiến của người học và các bậc cha mẹ của người học để phản ánh cho hiệu trưởng;

5. Kịp thời thông báo những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người học, nhà giáo, cán bộ, công chức trong nhà trường;

6. Giải đáp các ý kiến và giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo theo luật định;

MỤC 5

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐOÀN THỂ, TỔ CHUYÊN MÔN TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 20. Trách nhiệm của của Tổ chuyên môn Nhà trường

1. Tham mưu, đề xuất, những biện pháp giúp hiệu trưởng thực hiện tốt những quy định của Quy chế này;

2. Chấp hành và tổ chức thực hiện tốt các hoạt động dân chủ trong đơn vị;
3. Thực hiện nghiêm túc lễ lối làm việc trong đơn vị, giữa các tổ chuyên môn với nhau; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của tổ chuyên môn và những qui định của Luật Giáo dục, Điều lệ nhà trường;

Điều 21. Trách nhiệm của đoàn thể, các tổ chức trong nhà trường

Người đứng đầu các đoàn thể, các tổ chức trong nhà trường là người đại diện cho đoàn thể, tổ chức đó có trách nhiệm:

1. Phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường;
2. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ. Bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường;
3. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường để đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Hiệu trưởng không giải quyết được thì báo cáo lên cấp có thẩm quyền trong ngành theo phân cấp quản lý để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết;

Điều 22. Trách nhiệm của cha mẹ, người giám hộ và ban đại diện cha, mẹ học sinh trong nhà trường

1. Ban đại diện cha, mẹ học sinh có trách nhiệm tổ chức thu thập ý kiến đóng góp của các cha, mẹ học sinh để cùng nhà trường giải quyết các vấn đề sau đây:

- a) Nội dung công việc có liên quan đến sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình để giải quyết những việc có liên quan đến học sinh;
- b) Vận động các bậc cha mẹ học sinh thực hiện các chủ trương, chính sách, chế độ mà học sinh được hưởng hoặc nghĩa vụ phải đóng góp theo quy định;
- c) Vận động các bậc cha mẹ học sinh thực hiện các hoạt động xã hội hoá giáo dục ở địa phương;

2. Cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có thể phản ánh, trao đổi, góp ý kiến trực tiếp với nhà trường, với giáo viên hoặc thông qua Ban đại diện cha, mẹ học sinh về những vấn đề liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường;

Chương III

QUY CHẾ CÔNG KHAI TÀI CHÍNH, QUẢN LÝ SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG

Điều 23. Nội dung công khai về tài chính

1. Thông báo công khai trong nội bộ trường học về dự toán ngân sách năm do cấp trên giao, kể cả phần điều chỉnh, bổ sung tăng hoặc giảm kinh phí hoạt động trong năm (nếu có). Công khai về quyết toán kinh phí đã thực hiện trong năm sau khi được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xét duyệt (công khai theo các

biểu mẫu hiện hành);

2. Kinh phí cải tạo, sửa chữa, mở rộng, nâng cấp cơ sở vật chất của nhà trường phải thông báo công khai về tổng mức kinh phí được duyệt và các hạng mục đầu tư và xây dựng; các quy định về tổ chức đấu thầu, công khai việc mở thầu, kết quả đấu thầu và quyết toán dự toán hoàn thành tại hội nghị cán bộ, công chức của nhà trường;

3. Mua sắm đồ dùng, vật tư, trang thiết bị phương tiện làm việc của nhà trường, phải thông báo công khai về danh mục, số lượng, chủng loại và giá cả của tài sản cần mua; công khai việc sử dụng và bảo quản theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức do nhà nước quy định- mở hệ thống sổ sách theo quy định tài chính;

4. Công khai việc phân bổ ngân sách cho đơn vị, đồng thời phải chịu trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện dự toán, quyết toán ngân sách của nhà trường (thực hiện công khai theo các biểu mẫu hiện hành);

Điều 24. Thực hiện công khai về dự toán, quyết toán các khoản thu- chi trong nhà trường

1. Các khoản thu theo quy định: các khoản đóng góp, viện trợ, ủng hộ, biếu, tặng của tổ chức và cá nhân...;

2. Công khai kết quả đóng góp và sử dụng các khoản đóng góp huy động của tổ chức, cá nhân. Hiệu trưởng nhà trường thông báo công khai cho cán bộ, công chức trong nhà trường và những người có liên quan biết về các khoản thu, đối tượng thu, mức thu và các nội dung chi. Khi thu tiền phải có biên lai hoặc phiếu thu (theo loại quỹ)

Điều 25. Thực hiện công khai Quy chế chi tiêu nội bộ

1. Phổ biến chủ trương, chính sách, các văn bản Chỉ thị cấp trên, của ngành có liên quan đến hoạt động tài chính của nhà trường đến toàn thể cán bộ giáo viên, công nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường;

2. Công khai chế độ: phụ cấp, công tác phí, tiết kiệm chi...liên quan đến quyền lợi người lao động. Trong quá trình thực hiện nếu có điều chỉnh về chế độ, hiệu trưởng là chủ tài khoản cần thông báo đến tập thể nhà trường biết và có ý kiến đóng góp nội dung quy chế cho phù hợp;

3. Thực hiện công khai đúng thời điểm, đúng thời gian quy định;

Điều 26. Công khai về quản lý, sử dụng tài sản công

1. Công khai về diện tích, mục đích sử dụng trụ sở làm việc, đất đai, tài sản, trang thiết bị làm việc hiện có của nhà trường...

2. Công khai quy chế quản lý, tiêu chuẩn, mục đích sử dụng trang thiết bị, phương tiện, dụng cụ làm việc, văn phòng phẩm, điện thoại....

3. Công khai quy định về trách nhiệm vật chất đối với tổ chức, cá nhân trong việc quản lý và sử dụng tài sản, phương tiện làm việc của nhà trường.

4. Tổ chức, cá nhân trong nhà trường nếu do thiếu trách nhiệm làm hư hỏng, mất mát tài sản công phải bồi thường vật chất và thông báo công khai cho mọi người trong nhà trường biết. Tài sản công của nhà trường hư hỏng hoặc

không cần sử dụng, nếu thanh lý hoặc chuyển giao cho đơn vị khác phải được cấp có thẩm quyền cho phép; khi tiến hành thanh lý, bán đấu giá hoặc chuyển giao phải thông báo công khai danh mục tài sản thanh lý và lập Hội đồng thanh lý chuyển giao tài sản theo quy định của Nhà nước;

Điều 27. Quy định về phương thức công khai, thời gian công khai

1. Đối với dự toán ngân sách: Chậm nhất 10 ngày sau khi có quyết định giao dự toán ngân sách của cấp trên.

2. Đối với quyết toán ngân sách: Chậm nhất 10 ngày sau khi được cơ quan tài chính cùng cấp thẩm tra, xác nhận.

3. Phương thức công khai: Niêm yết tại bảng tin của trường, thông báo trong Hội nghị công chức - viên chức và trong hợp HĐSP tháng;

Chương IV

QUAN HỆ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC GIỮA NHÀ TRƯỜNG VỚI CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN, CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Điều 28. Nhà trường với cơ quan quản lý cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời và nghiêm túc;

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn của nhà trường và kiến nghị những biện pháp khắc phục đề cấp trên xem xét giải quyết;

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong việc quản lý chỉ đạo của cấp trên, góp ý phê bình đối với cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến phản ánh lên cấp trên chưa được giải quyết, nhà trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên;

Điều 29. Quan hệ của nhà trường đối với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với cơ quan chính quyền sở tại để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và chăm lo quyền lợi học tập của người học.

Chương V

QUY CHẾ TRONG CÔNG TÁC TUYỂN DỤNG LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG, ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG, NÂNG LƯƠNG, THÂM NIÊN NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ, VIÊN CHỨC

Điều 30. Hợp đồng giáo viên, nhân viên

1. Căn cứ chỉ tiêu biên chế, quỹ tiền lương được UBND huyện giao hàng năm; căn cứ nhu cầu vị trí làm việc và tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch công chức về số lượng, chất lượng công chức cần bổ sung để lập kế hoạch hợp đồng hoặc đề xuất UBND huyện về giáo viên, nhân viên còn thiếu;

2. Việc hợp đồng giáo viên, nhân viên phải công khai và thông qua kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ của người phụ trách chuyên môn;

Điều 31. Đào tạo bồi dưỡng cán bộ giáo viên, nhân viên

1. Công tác kế hoạch

Hàng năm BGH căn cứ nhu cầu công tác, chức danh, tiêu chuẩn cán bộ, viên chức để lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, nhằm từng bước hoàn thiện và tiêu chuẩn hóa trình độ đội ngũ cán bộ, viên chức và thông báo để toàn thể cán bộ viên chức nhà trường biết, tham gia ý kiến.

2. Trách nhiệm của cán bộ viên chức đi học

Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi học phải thực hiện tốt quy định của trường;

Điều 32. Công tác quy hoạch cán bộ

1. Trên cơ sở quy hoạch cán bộ, yêu cầu, nhiệm vụ của tổ chức và phải căn cứ vào chức danh tiêu chuẩn cán bộ, đảm bảo tính ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động quản lý điều hành;

2. Sau khi có ý kiến của cấp ủy cơ quan quản lý cán bộ; cơ quan tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, công chức bằng cách bỏ phiếu tín nhiệm, đảm bảo dân chủ; tổng hợp ý kiến báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định- thực hiện đúng hướng dẫn của UBND huyện;

3. Cán bộ sau khi đề bạt, phải được theo dõi, giúp đỡ thường xuyên về chuyên môn nghiệp vụ, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong lãnh đạo, tinh thần trách nhiệm trong công tác;

Điều 33. Nâng lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn

Các chế độ chính sách của Nhà nước về nâng bậc lương, chuyển ngạch, nâng ngạch phải được phổ biến thông báo công khai để cán bộ, công chức nhà trường được biết;

Điều 34. Đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên

1. Nội dung đánh giá: Theo quy định hiện hành;

2. Quy trình đánh giá

Đánh giá phân loại công chức, viên chức theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 48/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2023 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 2221/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2023 về việc Ban hành Quy định đánh giá và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; Hội chức thập đờ, Hội người cao tuổi huyện; đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 07 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn 4529/BGDĐT-NGCBLGD, ngày 01 tháng 10 năm 2018 của

Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 07 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 953/SGDĐT, ngày 13 tháng 05 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc hướng dẫn đánh giá theo chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông và theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn 4530/BGDĐT-NGCBQLGD, ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông

Điều 35. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ viên chức

Công khai chế độ chính sách của Nhà nước và các quy định của huyện về công tác thi đua - khen thưởng, kỷ luật để cán bộ viên chức trong nhà trường biết.

1. Khen thưởng

a) Khen thưởng cán bộ viên chức do Hội đồng thi đua - khen thưởng của nhà trường xem xét trên cơ sở đánh giá kết quả công tác hàng năm hoặc đột xuất của cán bộ, viên chức;

b) Hội đồng thi đua khen thưởng công khai danh sách cá nhân, tập thể được khen thưởng để lấy ý kiến tham gia của cán bộ, viên chức chức; trong cuộc họp hội đồng sư phạm nhà trường;

c) Hội đồng thi đua khen thưởng có trách nhiệm tổng hợp, kiểm tra các ý kiến phản ánh của cán bộ, viên chức và báo cáo Hội đồng xem xét quyết định;

2. Kỷ luật

a) Khi xem xét xử lý kỷ luật cán bộ, viên chức; Hội đồng kỷ luật làm việc theo chế độ tập thể, công khai, dân chủ và biểu quyết theo đa số bằng bỏ phiếu kín;

b) Tất cả các trường hợp vi phạm kỷ luật của cán bộ, viên chức trong nhà trường đều phải được công bố công khai để mọi người biết về mức độ vi phạm và hình thức xử lý kỷ luật;

c) Người bị xử lý kỷ luật có quyền khiếu nại và trình bày ý kiến của mình với Hội đồng kỷ luật hoặc với Hiệu trưởng nhà trường, nhưng khi Hội đồng kỷ luật kết luận và cấp có thẩm quyền quyết định thì người bị thi hành kỷ luật phải chấp hành, nếu thấy chưa thỏa đáng, có quyền khiếu nại với hội đồng kỷ luật nhà trường;

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 36. Hiệu trưởng có trách nhiệm thực hiện và cụ thể hóa những quy định trong Quy chế này;

Điều 37. Cán bộ, GV, CNV, tổ chức và đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt Quy chế này;

Điều 38. Người đứng đầu các đoàn thể, các tổ chức trong nhà trường (*Chi bộ, Công đoàn, Hội đồng nhà trường, Ban thanh tra nhân dân, Tổ trưởng*) có trách nhiệm tổ chức, kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể thực hiện tốt Quy chế, nhắc nhở hoặc xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế này;

Điều 39. Quy chế này sẽ được sửa đổi, bổ sung và thông qua tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức năm học 2024 - 2025;

Điều 40. Quy chế có hiệu lực sau Hội nghị cán bộ công chức, viên chức năm học 2024- 2025 thống nhất;

Hiệu trưởng có trách nhiệm thực hiện và chỉ đạo thực hiện những quy định trong Quy chế này phù hợp với thực tế của nhà trường./.